

Số: /KH-UBND

Mẫu Sơn, ngày tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng
năm 2023 trên địa bàn xã Mẫu Sơn

Thực hiện Kế hoạch số 191/KH-UBND, ngày 12/5/2023 của UBND huyện Cao Lộc về hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn huyện năm 2023. UBND xã xây dựng kế hoạch hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn xã Mẫu Sơn năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo đảm thực hiện công bằng xã hội về cơ hội học nghề đối với lao động là phụ nữ, lao động nông thôn, người khuyết tật, người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số, người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp; người lao động là người dân tộc thiểu số, người lao động dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm, người chấp hành xong án phạt tù.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Khuyến khích, huy động và tạo điều kiện để toàn xã hội tham gia đào tạo nghề cho lao động thuộc các đối tượng trên.

2. Yêu cầu

- Đào tạo nghề gắn với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và chương trình công tác năm 2023 của xã.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và tạo điều kiện thuận lợi để người lao động tham gia học nghề phù hợp với trình độ học vấn, điều kiện kinh tế và nhu cầu học nghề của mình.

- Đảm bảo đối tượng được hỗ trợ đào tạo theo quy định tại Thông tư số 152/2016/TT-BTC.

- Thực hiện hoàn thành có hiệu quả chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

- Người lao động sau khi học xong các khóa đào tạo phải thực hiện được kỹ năng nghề theo mục tiêu chương trình đào tạo đã được phê duyệt.

- Cơ sở tham gia đào tạo được cấp giấy chứng nhận hoạt động giáo dục nghề nghiệp và có đủ điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo khi tổ chức các lớp học tại xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề, tạo điều kiện cho người lao động được tham gia học nghề với sự hỗ trợ của Nhà nước nhằm tạo nguồn nhân lực có trình độ tay nghề, đáp ứng yêu cầu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã, góp phần thực hiện hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể: Năm 2023, hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho 1 lớp 30 người lao động trở lên.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền và tư vấn đào tạo nghề, việc làm

- Tăng cường phổ biến chủ trương, chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng, các mô hình hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác tư vấn định hướng nghề nghiệp và thông tin thị trường lao động.

- Tăng cường công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ thông tin thị trường cho người lao động sau đào tạo.

- Các ban ngành chủ động lựa chọn hình thức và nội dung tuyên truyền phù hợp với địa phương; tùy điều kiện cụ thể của từng địa bàn thôn, để tổ chức tốt, có hiệu quả công tác tuyên truyền.

2. Tổ chức hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng

- Tổ chức đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động có hộ khẩu thường trú trên địa bàn xã có nhu cầu học nghề đúng quy định.

- Tập trung đào tạo theo nhu cầu việc làm của người dân và đào tạo và hỗ trợ lao động tự tạo việc làm để phát triển kinh tế hộ gia đình tại địa phương.

- Ưu tiên hỗ trợ đào tạo cho các đối tượng là nông dân nòng cốt tại địa phương, trong đó tập trung đào tạo cho các đối tượng: lao động là thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác, nông dân sản xuất các sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); nông dân tham gia các vùng sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung, vùng chuyên canh có hợp đồng liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, tổ hợp tác, hợp tác xã; nông dân tham gia các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới, Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Chương trình giảm nghèo và các chương trình, đề án khác; lao động nông thôn làm kỹ thuật nông nghiệp, làm nghề nông nghiệp có yêu cầu trình độ kỹ thuật.

- Đối với các lớp đào tạo nghề nông nghiệp: đào tạo gắn với mùa vụ, chu kỳ sinh trưởng của cây trồng, vật nuôi và gắn với sản xuất sản phẩm phù hợp Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn xã.

- Quy mô lớp học, phương thức, hình thức đào tạo:

+ Quy mô lớp học: Lớp học lý thuyết không quá 35 học viên. Lớp học thực hành, tích hợp không quá 18 học viên đối với nghề học bình thường; không quá 10 học viên đối với ngành, nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo Danh mục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành. Mỗi lớp có một giáo viên chủ nhiệm phụ trách lớp (trình độ sơ cấp) hoặc mỗi lớp học có ít nhất một giáo viên hoặc người dạy nghề trực tiếp giảng dạy và phụ trách lớp (đào tạo dưới 03 tháng);

- + Phương thức đào tạo: Đào tạo tập trung theo lớp học đến hết chương trình;
- + Hình thức đào tạo: Vận dụng linh hoạt giữa đào tạo chính quy và đào tạo thường xuyên, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học viên tham gia đầy đủ các giờ giảng để phát huy hiệu quả đào tạo.
- Địa điểm tổ chức đào tạo: Tổ chức tại cơ sở đào tạo tại địa bàn xã.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các lớp học; kiểm soát số tiết, số giờ giảng dạy của giáo viên đảm bảo đúng quy định và cấp phát vật tư, nguyên liệu thực hành đầy đủ.
- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức hội đoàn thể, đảm bảo sự giám sát của các hội đoàn thể tại địa bàn đối với các lớp đào tạo nghề.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN: Trong năm 2023.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí từ nguồn được phân bổ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.
2. Ngân sách huyện bố trí theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.
3. Kinh phí từ nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện, các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức văn hóa xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Kế toán, địa chính nông lâm xã hướng dẫn các thôn, trên địa bàn và các ban ngành liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; tham mưu UBND xã giao nhiệm vụ cho các thôn trên xã, đăng ký danh sách người lao động có nhu cầu đào tạo, đối với các cơ sở đào tạo nghề nghiệp khác theo quy định tại Thông tư số 152/2016/TT-BTC.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động hỗ trợ đào tạo

- Tham mưu UBND xã phối hợp tổ chức Hội nghị, Hội thảo; học tập kinh nghiệm các mô hình đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động gắn kết với việc làm thỏa đáng, an sinh xã hội, phát triển bền vững đảm bảo mục tiêu theo Quyết định số 2239/QĐ-TTg.

- Tổng hợp, báo cáo UBND xã, Phòng Lao động – Thương binh xã hội về kết quả thực hiện hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo quy định.

2. Công chức địa chính nông lâm xã

- Phối hợp với công chức văn hóa xã hội hướng dẫn các thôn và các ban ngành liên quan thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp tại địa bàn của mình quản lý.

- Phối hợp với công chức văn hóa xã hội tổng hợp, báo cáo UBND xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội về kết quả thực hiện hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo quy định.

3. Tài chính - Kế toán xã: Phối hợp với công chức văn hóa xã và các ban ngành liên quan, trên cơ sở cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

4. Trưởng các thôn

- Triển khai phổ biến kế hoạch hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng đến bà con nhân dân trên địa bàn xã.

- Thống kê số lao động nông thôn có nhu cầu thực tế cần học nghề trên địa bàn xã.

- Công chức văn hóa xã hội Lập sổ theo dõi, thống kê số người đã được hỗ trợ học nghề, số người có việc làm theo từng hình thức: số hộ thoát nghèo, số hộ trở thành hộ khá, số người chuyển sang làm công nghiệp dịch vụ nếu có... sau khi học nghề trên địa bàn theo quy định tại Hướng dẫn số 2205/HD-SLĐTBXH, ngày 14/11/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn.

- Kiểm tra và xác nhận vào đơn xin học nghề của người lao động và chịu trách nhiệm về đối tượng đã xác nhận đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách hỗ trợ theo quy định.

- Tạo điều kiện cho người học nghề tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng tại địa phương theo quy định; giúp người lao động tổ chức sản xuất.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức đoàn thể của thôn, tham gia vào việc tuyên truyền, tư vấn học nghề cho người lao động trong thôn.

- Định kỳ 6 tháng, năm, 5 năm báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của cấp thôn về UBND xã qua công chức văn hóa xã hội để tổng hợp.

UBND xã yêu cầu các ban ngành đoàn thể, trưởng các thôn, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung Kế hoạch này và báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (*qua công chức văn hóa xã hội*) trước ngày **02/12/2023** để tổng hợp, báo cáo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH huyện (B/c);
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các ban, ngành đoàn thể;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT.

**T/M. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Lương Văn Lan